

*

Số 07-QĐ/ĐU

QUY ĐỊNH

**về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với
tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị trên địa bàn xã**

- Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy định, Hướng dẫn thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;
- Căn cứ Kết luận số 198-KL/TW, ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị;
- Căn cứ Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW ngày 31/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;
- Căn cứ Quy định số 161-QĐ/TU, ngày 25/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị tỉnh;
- Căn cứ Quy định của Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ;
- Căn cứ Quy định của Đảng ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Cần Đước khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030,

Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành quy định về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị trên địa bàn xã như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung cơ bản việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị theo nhiệm kỳ, hằng năm, hằng quý hoặc khi cần thiết.

2. Quy định này áp dụng đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị (*gọi tắt là tập thể*) và cá nhân trong hệ thống chính trị của xã.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

1.1. Bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị của xã.

1.2. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

1.3. Xây dựng tiêu chí để đánh giá tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị của xã nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ làm căn cứ để bổ nhiệm, quy hoạch, sử dụng, đãi ngộ, khen thưởng, sàng lọc, thay thế, kỷ luật, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, năng lực hạn chế, không hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, sáng tạo phục vụ người dân, doanh nghiệp, đóng góp vào sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

2.1. Thống nhất về nguyên tắc, khung tiêu chí, phương pháp, thẩm quyền, quy trình, thủ tục đánh giá tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị của xã theo phân cấp, bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong toàn xã.

2.2. Đánh giá phải dựa trên hiệu quả công việc, kết quả thực hiện nhiệm vụ, sản phẩm cụ thể gắn với vị trí việc làm, chức trách, nhiệm vụ theo số lượng, tiến độ, chất lượng.

2.3. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tập thể, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên; bảo đảm công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại phải dân chủ, công tâm, khách quan, khoa học, đúng thực chất, chống hình thức.

2.4. Đồng bộ với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng và cải cách hành chính nhà nước, nhất là trong bối cảnh thực hiện chuyển đổi số.

Điều 3. Nguyên tắc

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng; thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; kiểm điểm tự phê bình và phê bình nghiêm túc, cầu thị, trên tinh thần xây dựng, giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng thẩm quyền, trách nhiệm. Thực hiện đánh giá theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, có tiêu chí và thông qua sản phẩm cụ thể; kết hợp giữa tiêu chí định tính với tiêu chí định lượng, trong đó, đặc biệt chú trọng các tiêu chí định lượng về kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; xếp loại phản ánh đúng thực chất mức độ hoàn thành nhiệm vụ, được kiểm chứng, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Nội dung kiểm điểm, tiêu chí đánh giá, xếp loại cần tập trung vào kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; mức độ hoàn thành, kết quả sản phẩm công tác của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trực thuộc và của cá nhân trong phạm vi phụ trách. Đối với những khuyết điểm, tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, cần phân tích, đánh giá tính chất, mức độ tác động, ảnh hưởng, làm rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân và đề ra biện pháp khắc phục.

3. Thực hiện nghiêm việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình gắn với trách nhiệm giải trình, nêu gương của cơ quan, tổ chức, cá nhân, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, là thước đo bản lĩnh, đạo đức, năng lực và tinh thần dám chịu trách nhiệm của cán bộ, đảng viên. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm cụ thể hóa và quy định rõ trách nhiệm giải trình là một tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên hàng năm; kiên quyết đấu tranh, loại bỏ các biểu hiện né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, giải trình không đầy đủ, không trung thực trong hoạt động công vụ.

4. Việc kiểm điểm tập thể, cá nhân được thực hiện định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu. Việc đánh giá được thực hiện thường xuyên, liên tục trên cơ sở kế hoạch, chương trình công tác, nhiệm vụ được giao và làm căn cứ để xem xét, quyết định, điều chuyển, bố trí công tác khác đối với cán bộ có vi phạm, khuyết điểm hoặc không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao và đánh giá, xếp loại cả năm, nhiệm kỳ.

5. Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị làm trọng tâm, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống làm nền tảng, phương pháp, năng lực quản lý, điều hành làm cơ sở quyết định kết quả đánh giá. Gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của tổ chức, cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực hiện thống nhất, đồng bộ trong toàn hệ thống chính trị xã.

6. Ban Thường vụ Đảng ủy xã quy định khung, mang tính nguyên tắc, chỉ đạo một số nội dung định hướng để các cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tiếp tục cụ thể hoá, nhất là nội dung kiểm điểm, xây dựng bộ tiêu chí

đánh giá phù hợp với đặc điểm ngành, lĩnh vực, chức trách, nhiệm vụ theo phân cấp quản lý, bảo đảm thống nhất, đồng bộ.

7. Thực hiện thống nhất việc tập thể, cá nhân được kiểm điểm thì phải đánh giá, xếp loại. Kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động là cơ sở để đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên theo kết quả thực hiện nhiệm vụ tại chi bộ; đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở nơi giữ chức vụ cao nhất; đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị trên cơ sở kết quả đánh giá cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý và cán bộ, đảng viên thuộc thẩm quyền quản lý.

8. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch công tác, phân công nhiệm vụ phù hợp với từng đối tượng tập thể, cá nhân gắn với mục tiêu, sản phẩm công việc; cấp nào trực tiếp quản lý, phân công công việc thì cấp đó đánh giá, xếp loại; bảo đảm liên thông, thống nhất trong công tác cán bộ; lấy kết quả đánh giá làm căn cứ để sàng lọc, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm cán bộ; đồng thời, làm căn cứ để thay thế, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý; có biện pháp quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phù hợp với mức độ hoàn thành nhiệm vụ hoặc cho thôi việc khi không đáp ứng yêu cầu.

9. Đề cao trách nhiệm của cấp ủy, tập thể lãnh đạo, nhất là người đứng đầu trong đánh giá cán bộ thuộc quyền quản lý theo phân cấp.

Điều 4. Căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại

1. Quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

2. Kết luận số 198-KL/TW, ngày 08/10/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị;

3. Hướng dẫn số 43-HD/BTCTW ngày 31/10/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

4. Quy định số 161-QĐ/TU, ngày 25/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị tỉnh.

5. Quy định của Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ.

6. Quy định của Đảng ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ.

7. Việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể, cá nhân được cấp có thẩm quyền giao.

8. Ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại của các chủ thể có liên quan.

Chương II

KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN

Điều 5. Đối tượng kiểm điểm

1. Tập thể

1.1. Các cấp ủy

a) Ban Thường vụ Đảng ủy xã;

b) Cấp ủy trực thuộc Đảng ủy xã: Ban Chấp hành Đảng bộ cơ sở, chi ủy chi bộ cơ sở, chi ủy chi bộ ấp.

c) Chi ủy chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở.

** Đối với chi bộ không có chi ủy thì đồng chí Bí thư, Phó Bí thư (nếu có) kiểm điểm tại chi bộ.*

1.2. Tập thể lãnh đạo, quản lý

a) Tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

b) Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã (*gồm Chủ tịch và các Phó Chủ tịch*).

c) Tập thể Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã; Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội xã.

d) Tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy và Trung tâm Chính trị xã.

e) Tập thể lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân xã.

f) Tập thể lãnh đạo các Ban của Hội đồng nhân dân xã.

2. Cá nhân

2.1. Đảng viên trong toàn Đảng bộ xã (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng*).

2.2. Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị.

Điều 6. Nội dung kiểm điểm

Tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

1. Đối với cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý

1.1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

1.2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội nhiệm kỳ, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt; mô hình mới, cách làm sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền công nhận (*nếu có*) và các nhiệm vụ phát sinh, đột xuất được cấp có thẩm quyền giao.

1.3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; xây dựng tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cải cách hành chính và chuyển đổi số; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm soát quyền lực, phòng, chống chạy chức, chạy quyền, lợi ích nhóm; xây dựng và thực hiện cơ chế công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

1.4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng, của cấp trên; thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

1.5. Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (*nếu có*).

2. Đối với cá nhân

2.1. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

b) Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm, gắn với hiệu quả, tiến độ, chất lượng công việc.

* *Đối với đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị đánh giá:* Việc thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đảng viên; hoàn thành các nhiệm vụ chính trị được cấp ủy, chi bộ phân công; việc tham gia học tập nghị quyết, các văn bản chỉ đạo của cấp trên đầy đủ; phát huy vai trò của đảng viên, tích cực phát biểu ý kiến xây dựng chi bộ; hoàn thành các nhiệm vụ đột xuất, tích cực tham gia các hoạt động do chi bộ và các tổ chức có liên quan tại địa phương giao, phát động, phù hợp với điều kiện và sức khỏe, độ tuổi.

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của cá nhân theo

quy định.

d) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (*nếu có*).

2.2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Kiểm điểm nội dung tại Điểm 2.1 và các nội dung sau:

a) Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

b) Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, nói đi đôi với làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hành động, dám hy sinh lợi ích cá nhân vì lợi ích chung; trách nhiệm trong xây dựng đội ngũ cán bộ, kiểm soát quyền lực, phòng, chống tiêu cực trong phạm vi chức trách, nhiệm vụ được giao; trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thiện thể chế góp phần phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, về mở rộng hợp tác, hội nhập quốc tế, về đổi mới tư duy quản trị, tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

c) Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên; việc xây dựng phong cách lãnh đạo đổi mới, gần dân, sát dân, trọng dân, thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân.

2.3. Ngoài những nội dung trên, cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện “lợi ích nhóm”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; để tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Cách thức kiểm điểm

1. Chuẩn bị kiểm điểm

1.1. Đối với tập thể

Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại của tập thể theo **Mẫu 01** và gửi lấy ý kiến tham gia, góp ý của tổ chức, cơ quan, đơn vị cùng cấp có liên quan (*Ví dụ: Báo cáo kiểm điểm của tập thể Chi ủy chi bộ áp phải lấy ý kiến của các đồng chí Chi ủy viên, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội áp*). Dự thảo

báo cáo kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

1.2. Đối với cá nhân

Mỗi cá nhân làm một bản kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại theo mẫu. Cụ thể:

- Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: **Mẫu 2A**.
- Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: **Mẫu 2B**.
- Cá nhân không làm việc trong hệ thống chính trị (*như: đảng viên là cán bộ hưu trí, học sinh, sinh viên, doanh nghiệp tư nhân và các trường hợp khác*): **Mẫu 2C**.
- Bản kiểm điểm, bản tự đánh giá theo khung tiêu chí và phiếu nhận xét đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú¹ **Mẫu 5b** gửi về tập thể, chi bộ, tổ chức đảng trước 03 ngày tổ chức kiểm điểm.

1.3. Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

Ban Thường vụ Đảng ủy xã sẽ gợi ý nội dung kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý bằng văn bản (*nếu cần*).

Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và các cơ quan có liên quan tham mưu Đảng ủy xã về những tập thể, cá nhân theo phân cấp quản lý cần gợi ý và nội dung gợi ý kiểm điểm.

1.4. Ban Thường vụ Đảng ủy xã thành lập đoàn (*hoặc tổ*) công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm; phân công Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc của Đảng ủy dự, chỉ đạo, tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã xem xét, quyết định.

1.5. Thời gian tổ chức kiểm điểm

- Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Đảng ủy xã tối thiểu là **1,5 ngày**.

- Thời gian kiểm điểm của tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Đảng ủy xã tối thiểu là **0,5 ngày**. Những nơi được gợi ý kiểm điểm tối thiểu **01 ngày**.

Việc tăng thêm thời gian kiểm điểm tùy thuộc vào nội dung, tính chất, mức độ gợi ý kiểm điểm do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể: Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thì thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở cấp đó.

¹ Theo Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị quy định về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú và Kết luận số 202-KL/TW, ngày 31/10/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý kiểm điểm tại cơ quan, đơn vị của mình.
- Cấp ủy trực thuộc Đảng ủy xã kiểm điểm tại tập thể ban chấp hành đảng bộ hoặc chi ủy chi bộ.

2.2. Đối với cá nhân

2.2.1. Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt (*những chi bộ có tổ đảng thì đảng viên kiểm điểm ở tổ đảng, sau đó báo cáo kết quả kiểm điểm với chi bộ*).

2.2.2. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý

a) Cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ bản thực hiện kiểm điểm ở 2 nơi (*ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi làm việc*); đối với những cán bộ giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở 2 nơi trên còn phải kiểm điểm thêm ở nơi tham gia các chức vụ khác theo quy định, trừ trường hợp quy định tại tiết b, tiêu mục 2.2.2, mục 2.2, Khoản 2 của Điều 7 Quy định này.

Ví dụ:

- Các đồng chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân xã kiểm điểm ở chi bộ nơi đang sinh hoạt; trước tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy xã; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.

- Đồng chí là bí thư chi bộ cơ sở, Hiệu trưởng trường trung học cơ sở kiểm điểm ở chi bộ nơi đang sinh hoạt; trước tập thể chi ủy chi bộ; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.

- Các đồng chí Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã kiêm nhiệm trưởng tổ chức chính trị - xã hội xã kiểm điểm ở chi bộ nơi đang sinh hoạt; trước hội nghị cán bộ chủ chốt của Mặt trận Tổ quốc; trước hội nghị cán bộ chủ chốt của tổ chức chính trị - xã hội.

- Cán bộ lãnh đạo cơ quan, ban ngành kiểm điểm ở chi bộ nơi đang sinh hoạt; trước hội nghị chủ chốt cơ quan, ban ngành.

- Đồng chí Nguyễn Văn A là Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Xây dựng Đảng thì phải kiểm điểm ở chi bộ nơi đang sinh hoạt; kiểm điểm lãnh đạo, quản lý tại tập thể lãnh đạo Ban Xây dựng Đảng. Ngoài ra, phải kiểm điểm tại Ban Thường vụ Đảng ủy.

b) Cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý tương đương thì kiểm điểm ở nơi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có thời gian công tác nhiều hơn.

Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn B là Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, kiêm Trưởng ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân xã thì kiểm điểm tại tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

c) Cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các tổ chức, cơ quan, đơn vị khác (*không chuyên trách*) thì phải kiểm điểm tại nơi kiêm

nhiệm, trong đó nội dung kiểm điểm cá nhân tập trung vào các nhiệm vụ được phân công ở chức danh kiêm nhiệm, làm cơ sở để đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ trên tất cả các mặt công tác được giao. Việc kiểm điểm tại nơi đang công tác (*chuyên trách*) thực hiện theo quy định.

Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn C, Chánh Văn phòng Đảng ủy tham gia Đảng ủy Các cơ quan Đảng xã (kiêm nhiệm) thì phải kiểm điểm tập thể, cá nhân tại hội nghị kiểm điểm Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan Đảng; trong đó tập trung vào các nhiệm vụ được Đảng ủy Các cơ quan Đảng phân công theo chức danh kiêm nhiệm. Việc kiểm điểm tập thể, cá nhân tại Văn phòng Đảng ủy thực hiện theo quy định.

d) Trường hợp tập thể lãnh đạo, quản lý tại điểm 1.1, 1.2, khoản 1, Điều 5 cùng là thành viên của cấp ủy tại tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác thì kiểm điểm tập thể và cá nhân thành viên của tập thể đó tại hội nghị kiểm điểm của cấp ủy theo quy định; bảo đảm đầy đủ các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ và chức trách, nhiệm vụ được giao.

Ví dụ:

- Phòng A có 02 đồng chí thành viên lãnh đạo phòng, đồng thời cũng là thành viên của tập thể Chi ủy Chi bộ thì tập thể lãnh đạo quản lý và các thành viên lãnh đạo Phòng A có thể kiểm điểm tập thể và cá nhân tại hội nghị kiểm điểm của Chi ủy Chi bộ phòng theo quy định (hoặc tại chi bộ nơi không có chi ủy); đảm bảo đầy đủ các nội dung theo chức năng và chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Tập thể và cá nhân lãnh đạo, quản lý cơ quan Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy kiểm điểm cùng với hội nghị kiểm điểm của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

3. Trình tự kiểm điểm

3.1. Đối với kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý

Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau; người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể trước, cấp ủy sau.

3.2. Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Kiểm điểm ở chi bộ trước, ở tập thể lãnh đạo, quản lý sau.

a) Kiểm điểm tập thể: Người đứng đầu quán triệt mục đích, yêu cầu, nội dung kiểm điểm. Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

b) Kiểm điểm cá nhân: Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; thông qua bản đánh giá, nhận xét của chi bộ nơi cán bộ công tác (*trong đó, có kết quả xếp loại công chức, đảng viên, kết quả lấy phiếu nhận diện 82 biểu hiện - nếu có*); phiếu lấy ý kiến

nhận xét của chi ủy chi bộ nơi cư trú; từng thành viên trong tập thể góp ý; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì (nơi chỉ có 01 đồng chí phụ trách, khi kiểm điểm thì mời lãnh đạo cấp trên dự họp chủ trì). Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

* Đối với khối lượng vũ trang, căn cứ văn bản chỉ đạo của Ngành (nếu có) gắn với Quy định này để cụ thể một số vấn đề về kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý phù hợp với đặc điểm, yêu cầu, nhiệm vụ của đơn vị.

Điều 8. Trách nhiệm, thẩm quyền trong kiểm điểm

1. Đối với cấp ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu

1.1. Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm tại tổ chức, cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

1.2. Yêu cầu bổ sung các nội dung kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý khi cần thiết.

1.3 Chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm sau kiểm điểm.

2. Đối với cá nhân

2.1. Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, nêu cao trách nhiệm, sự gương mẫu trong kiểm điểm.

2.2. Kiểm điểm trung thực, thẳng thắn, khách quan, thực chất các nội dung theo quy định, chịu trách nhiệm về kết quả tự kiểm điểm, nhận mức xếp loại.

2.3. Xây dựng biện pháp và thực hiện việc khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

3. Đối với cấp ủy cấp trên trực tiếp

Chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả kiểm điểm của cấp dưới theo phân cấp quản lý cán bộ; kịp thời gợi ý kiểm điểm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan; yêu cầu cấp dưới kiểm điểm lại khi chưa bảo đảm nội dung yêu cầu theo quy định.

Chương III

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN

Điều 9. Đối tượng đánh giá, xếp loại

Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cán bộ lãnh đạo, quản lý được thực hiện sau khi hoàn thành việc kiểm điểm tự phê bình và phê bình và tiến hành tự đánh giá, xếp loại ngay sau khi kết thúc kiểm điểm. Đối tượng đánh giá, xếp loại như đối tượng kiểm điểm tự phê bình và phê bình (tại Điều 5).

Điều 10. Khung tiêu chí đánh giá

Việc đánh giá chất lượng đối với tập thể, cá nhân được thực hiện theo khung tiêu chí chung, gồm các nhóm tiêu chí được lượng hóa kết quả trên thang điểm 100.

Kết quả này là cơ sở để xếp loại chất lượng theo quy định tại Điều 11. Cụ thể như sau:

1. Đối với tập thể

1.1. Đối với Đảng bộ xã: Thực hiện việc đánh giá, xếp loại theo các nhóm tiêu chí tại **Phụ lục 1**, Quy định số 161-QĐ/TU ngày 25/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

1.2. Đối với tập thể thuộc thẩm quyền Ban Thường vụ Đảng ủy đánh giá

Thực hiện việc đánh giá, xếp loại theo các nhóm tiêu chí tại các Phụ lục của Quy định này. Cụ thể:

- Đối với Đảng bộ, chi bộ cơ sở: **Phụ lục 1**.
- Đối với chi bộ ấp: **Phụ lục 2**.
- Đối với cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Trung tâm Chính trị xã: **Phụ lục 3**.
- Đối với cơ quan hành chính nhà nước: **Phụ lục 4**.
- Đối với cơ quan Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã: **Phụ lục 5**.

2. Đối với cá nhân

2.1. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (đồng chí Bí thư, các đồng chí Phó Bí thư Đảng ủy xã): Thực hiện việc đánh giá, xếp loại theo các nhóm tiêu chí tại **Phụ lục 10**, Quy định số 161-QĐ/TU ngày 25/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2.2. Đối với cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Thực hiện theo các nhóm tiêu chí quy định tại **Phụ lục 6** của Quy định này.

2.3. Đối với cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Thực hiện theo các nhóm tiêu chí quy định tại **Phụ lục 7** của Quy định này.

2.4. Đối với đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị (bao gồm cả bí thư, phó bí thư chi bộ các ấp): Thực hiện theo các nhóm tiêu chí quy định tại **Phụ lục 8** của Quy định này.

3. Nguyên tắc tính điểm

a) Mỗi tiêu chí được tính điểm tối đa khi thực hiện đầy đủ và đạt kết quả tốt các nội dung đánh giá.

b) Bị trừ điểm khi chưa thực hiện nhiệm vụ hoặc kết quả tham mưu còn hạn chế, thiếu sót, trễ hạn, chưa đạt yêu cầu về chất lượng và hiệu quả.

c) Tổng số điểm của tất cả các tiêu chí đánh giá là 100 điểm.

Điều 11. Xếp loại chất lượng

Chất lượng của tập thể, cá nhân sau kiểm điểm, đánh giá được xếp loại theo 04 mức như sau:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có kết quả tổng điểm đánh giá đạt từ 90 điểm trở lên. Đồng thời, phải đáp ứng các điều kiện cụ thể sau:

1.1. Điều kiện chung

a) Đối với tập thể: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu. Không có đơn vị trực thuộc (*đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị*) hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

b) Đối với cá nhân:

- *Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý*: Ngoài các tiêu chí chung nêu trên, các lĩnh vực, cơ quan, đơn vị do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao; trong đó có ít nhất 30% số nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu.

- *Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị*: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, trong đó có ít nhất 30% nhiệm vụ hoàn thành vượt mức yêu cầu.

1.2. Đã khắc phục 100% các hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra ở thời điểm kiểm điểm trước (*nếu có*).

1.3. Số lượng tập thể, cá nhân được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% tổng số tập thể, cá nhân được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng, do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

** Đối với tập thể do Ban Thường vụ Đảng ủy đánh giá, xếp loại:*

- Nhóm 1: Các chi bộ ấp
- Nhóm 2: Các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy xã
- Nhóm 3: Tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy.
- Nhóm 4: Tập thể lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã.
- Nhóm 5: Tập thể lãnh đạo các cơ quan Nhà nước cấp xã.

** Đối với cá nhân do Ban Thường vụ Đảng ủy xã đánh giá:*

- Nhóm 1: Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy.
- Nhóm 2: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã.
- Nhóm 3: Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã là trưởng các tổ chức chính trị - xã hội xã.
- Nhóm 4: Cấp phó các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Đảng ủy;

Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

- Nhóm 5: Cấp trưởng các ban của Hội đồng nhân dân xã, các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân xã.

- Nhóm 6: Cấp phó các ban của Hội đồng nhân dân xã, các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân xã.

- Nhóm 7: Bí thư, phó bí thư chi bộ cơ sở, chi bộ áp trực thuộc Đảng ủy xã.

Trong từng thời điểm đánh giá, Ban Thường vụ Đảng ủy xã quy định phần trăm tỷ lệ phù hợp giữa các nhóm và có thể điều chỉnh các nhóm cán bộ có nhiệm vụ tương đồng cho phù hợp tình hình thực tế.

Trường hợp tổ chức, cơ quan, đơn vị có thành tích xuất sắc, nổi trội, tạo sự chuyển biến tích cực, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực trong tổ chức thực hiện thì cấp có thẩm quyền quyết định tỉ lệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân thuộc phạm vi quản lý, không vượt quá 25% tổng số tập thể, cá nhân được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”. Trong đó, ưu tiên đối với các tổ chức đảng, tập thể:

- (1) Trong năm, được khen thưởng của cấp có thẩm quyền.
- (2) Xếp hạng thi đua trong khối, cụm ở mức cao hơn (*nếu có*).
- (3) Chỉ số cải cách hành chính ở mức cao hơn (*nếu có*).
- (4) Tỷ lệ tổ chức đảng trực thuộc; đơn vị trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên cao hơn.
- (5) Kết quả các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu theo Nghị quyết, kế hoạch, chương trình đề ra đạt tỷ lệ cao hơn.
- (6) Thực hiện công tác kết nạp đảng viên mới vượt chỉ tiêu đề ra.
- (7) Có kết nạp đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước.
- (8) Tỷ lệ đảng viên xóa tên, xin ra Đảng thấp hơn.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có tổng điểm đánh giá đạt từ 70 đến dưới 90 điểm. Đồng thời, đáp ứng các điều kiện sau:

2.1. Đối với tập thể: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2.2. Đối với cá nhân

- *Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:* Ngoài các tiêu chí chung, các cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- *Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị:* Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao, đúng thời hạn,

bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

3. Hoàn thành nhiệm vụ

Tập thể, cá nhân có tổng điểm đánh giá đạt từ 50 đến dưới 70 điểm. Đồng thời, đáp ứng các điều kiện sau:

3.1. Đối với tập thể: Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

3.2. Đối với cá nhân

- *Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:* Ngoài các tiêu chí chung, các địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

- *Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị:* Hoàn thành 100% các nhiệm vụ được giao; số nhiệm vụ chưa bảo đảm tiến độ không vượt quá 20%.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Tập thể, cá nhân có tổng điểm đánh giá dưới 50 điểm hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

4.1. Đối với tập thể

a) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có sai phạm trong công tác cán bộ, mất đoàn kết nội bộ, bè phái, chạy chức, chạy quyền trong phạm vi phụ trách.

b) Có thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý vi phạm liên quan đến chức trách, nhiệm vụ trong thực thi công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên (*trừ trường hợp thành viên đó bị kỷ luật mà vi phạm đó xảy ra từ thời điểm tại tổ chức, cơ quan, đơn vị khác chuyển đến hoặc hành vi vi phạm đó không liên quan đến chức trách, thẩm quyền của tập thể lãnh đạo, quản lý đang công tác tại thời điểm hiện tại*).

c) Có thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

d) Tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành dưới 70% số nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch trong năm hoặc không hoàn thành 5 chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (*tốc độ tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công, thu nhập bình quân đầu người, giảm tỉ lệ hộ nghèo - đối với các chức danh theo chức trách, nhiệm vụ được phân công*).

Trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ hoặc các chỉ tiêu nêu trên mà có lý do bất khả kháng hoặc trường hợp tập thể lãnh đạo, quản lý hoặc có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật nhưng đã chủ động phát hiện vi phạm và

khắc phục kịp thời thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh, tính chất nhiệm vụ, kết quả thực hiện; hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại bảo đảm khách quan, toàn diện, thận trọng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

4.2. Đối với cá nhân

(1) Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:

a) Lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận do cá nhân trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành dưới 70% số nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch trong năm hoặc không hoàn thành 5 chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt (*tốc độ tăng trưởng kinh tế, thu ngân sách nhà nước, giải ngân vốn đầu tư công, thu nhập bình quân đầu người, giảm tỉ lệ hộ nghèo - đối với các chức danh theo chức trách, nhiệm vụ được phân công*) hoặc có trên 50% tổng số địa phương, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị, bộ phận mà cá nhân phụ trách lãnh đạo, quản lý có trách nhiệm trực tiếp hoặc trách nhiệm người đứng đầu hoặc cùng chịu trách nhiệm liên quan bị xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

b) Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm trong năm (*nếu có*).

c) Có vi phạm liên quan đến chức trách, nhiệm vụ trong thực thi công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên.

d) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

đ) Có tổ chức hoặc cá nhân trong phạm vi quản lý trực tiếp xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật.

Trường hợp cá nhân lãnh đạo, quản lý đã chủ động phát hiện, báo cáo và chỉ đạo xử lý kịp thời, khắc phục xong hậu quả thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào hoàn cảnh, tính chất, hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại bảo đảm khách quan, thận trọng, toàn diện và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

(2) Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảng viên không làm việc trong hệ thống chính trị:

a) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, vi phạm liên quan đến hoạt động công vụ bị xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên, vi phạm những điều đảng viên không được làm, vi phạm quy định về trách nhiệm nêu gương, gây ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Có trên 50% số nhiệm vụ trong năm bị đánh giá không hoàn thành.

Trường hợp tự giác nhận lỗi, tự phát hiện vi phạm và khắc phục xong hậu quả

thì cấp có thẩm quyền căn cứ vào hoàn cảnh, tính chất, hành vi, mức độ vi phạm, hậu quả, nguyên nhân và các yếu tố liên quan khác để xem xét, đánh giá, xếp loại bảo đảm khách quan, toàn diện, thận trọng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình theo phân cấp.

Điều 12. Quy trình đánh giá, xếp loại

Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân thực hiện theo 3 bước:

1. Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại

Từng tập thể, cá nhân căn cứ tiêu chí và thang điểm quy định tại Điều 10 để tự đánh giá theo từng nhóm tiêu chí, tính tổng điểm và xác định mức xếp loại theo tỉ lệ quy định tại Điều 11. Việc tự đánh giá phải bảo đảm trung thực, khách quan, có định lượng, có nhận diện ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và hướng khắc phục rõ ràng.

Kết quả đánh giá, xếp loại tổ chức đảng dựa trên kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của: tập thể lãnh đạo quản lý, tổ chức đảng trực thuộc (*nếu có*) và toàn bộ đảng viên thuộc tổ chức đảng. Để có cơ sở đánh giá, xếp loại theo yêu cầu trên, các cấp ủy, tổ chức đảng phải chịu trách nhiệm tự đánh giá, xếp loại và cấp ủy cấp trên trực tiếp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo hướng dẫn cụ thể như sau:

1.1. Đối với Đảng bộ xã

a) Ban Thường vụ Đảng ủy xã chịu trách nhiệm tự đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng bộ xã, gửi kết quả về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, thẩm định, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với Đảng bộ xã.

b) Căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại Đảng bộ xã đề xuất đánh giá, xếp loại đối với tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy.

1.2. Đối với tổ chức đảng trực thuộc

a) Chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc (*nơi không có chi ủy*); chịu trách nhiệm tự đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ mình. Đảng ủy cơ sở xem xét đánh giá, xếp loại đối với chi bộ trực thuộc.

b) Chi ủy, chi bộ cơ sở (*nơi không có chi ủy*) chịu trách nhiệm tự đánh giá, xếp loại chất lượng chi bộ mình. Ban Thường vụ Đảng ủy xã xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với chi bộ đó. Căn cứ kết quả đánh giá chi bộ cơ sở để làm cơ sở đề xuất đánh giá, xếp loại đối với tập thể chi ủy cơ sở.

c) Đảng ủy cơ sở chịu trách nhiệm tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình. Ban Thường vụ Đảng ủy xã xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đối với đảng bộ cơ sở. Căn cứ kết quả đánh giá đảng bộ cơ sở để làm cơ sở đề xuất đánh giá, xếp loại đối với tập thể đảng ủy cơ sở.

1.3. Đối với cơ quan, đơn vị thuộc khối Đảng, Mặt trận, Đoàn thể

a) Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tự đánh giá, xếp loại chất lượng của cơ quan, đơn vị mình.

b) Ban Thường vụ Đảng ủy xã xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, đơn vị.

c) Căn cứ kết quả đánh giá, xếp loại cơ quan, đơn vị để đề xuất đánh giá, xếp loại đối với tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị.

1.4. Đối với cá nhân

Cá nhân tự đánh giá, xếp loại đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức theo các **Phụ lục 6, 7, 8** của Quy định này.

2. Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại

Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân; cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ hoặc tổ chức, cá nhân được phân công lấy ý kiến đánh giá của tổ chức, cơ quan, đơn vị có liên quan đến đối tượng được đánh giá (*nếu cần thiết*), tiến hành thẩm định kết quả, tổng hợp ý kiến và đề xuất mức xếp loại chất lượng.

Chi bộ biểu quyết đánh giá, xếp loại đảng viên (**Mẫu phiếu biểu quyết**).

3. Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng

Trên cơ sở kết quả thẩm định và đề xuất, cấp có thẩm quyền xem xét, kết luận và quyết định mức xếp loại chính thức. Trường hợp có đơn, thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh tiêu cực, vi phạm kỷ luật hoặc có dấu hiệu mất đoàn kết nội bộ thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định lại trước khi quyết định xếp loại cuối cùng.

3.1. Ban Thường vụ Đảng ủy xã đánh giá, xếp loại

a) Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở, chi bộ áp trực thuộc Đảng ủy xã.

b) Tập thể lãnh đạo, quản lý: Đảng ủy cơ sở; chi ủy cơ sở; chi ủy chi bộ áp; các phòng, ban cấp xã và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

c) Cá nhân: Cán bộ lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền phân cấp.

d) Đảng viên chi bộ áp.

3.2. Đảng ủy cơ sở Ủy ban nhân dân xã đánh giá, xếp loại

a) Chi bộ trực thuộc Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã.

b) Cá nhân: Cán bộ lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền phân cấp.

c) Đảng viên của đảng bộ cơ sở.

3.3. Đảng ủy cơ sở các cơ quan Đảng xã đánh giá, xếp loại

a) Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở các cơ quan Đảng xã.

b) Cá nhân: Cán bộ lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền phân cấp.

c) Đảng viên của đảng bộ cơ sở.

3.4. Chi bộ cơ sở đánh giá, xếp loại: Đảng viên trong chi bộ.

4. Trình tự đánh giá, xếp loại

4.1. Tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau.

4.2. Hoàn thành đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý trước khi đánh giá, xếp loại người đứng đầu.

4.3. Hoàn thành đánh giá, xếp loại tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên trực thuộc trước khi đánh giá, xếp loại tổ chức đảng.

4.4. Đánh giá, xếp loại tổ chức, cơ quan, đơn vị trước, tổ chức đảng sau.

4.5. Tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau.

Điều 13. Trách nhiệm, thẩm quyền trong đánh giá, xếp loại

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, trước hết là người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý.

2. Từng tập thể, cá nhân có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc việc tự đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định.

3. Cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, quyết định việc đánh giá, xếp loại các tập thể, cá nhân (*theo phân cấp quản lý*); kiểm tra, giám sát kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại; xem xét hủy bỏ, đánh giá, xếp loại lại kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại và chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có liên quan vi phạm quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại.

Điều 14. Đánh giá định kỳ hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý

1. Đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý

1.1. Nội dung đánh giá, xếp loại

Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, cá nhân tự đánh giá về kết quả thực hiện; trong đó tập trung vào một số nội dung, tiêu chí chủ yếu như sau:

a) Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống; việc thực hiện quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình và trách nhiệm nêu gương; xây dựng môi đoàn kết nội bộ,...

b) Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao và mức độ hoàn thành của các tổ chức, cơ quan, đơn vị trực thuộc trong phạm vi phụ trách; những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, cần phân tích, đánh giá, làm rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan và đề ra biện pháp khắc phục; đề xuất mức xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với cán bộ; đồng thời, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét việc điều chuyển, bố trí công tác khác đối với cán bộ có vi phạm, khuyết điểm hoặc không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

1.2. Cách thức thực hiện

Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hằng quý đối với cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý được thực hiện theo **03 bước**, như sau:

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, cá nhân tự đánh giá về kết quả thực hiện; làm rõ những tồn tại, hạn chế, vướng mắc phát sinh (*nếu có*) và đề xuất mức xếp loại, đảm bảo đúng theo Quy định này.

Bước 2: Thẩm định và đề xuất

Trên cơ sở tự đánh giá, xếp loại của cá nhân, ban thường vụ cấp ủy, tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, đề xuất mức xếp loại; đồng thời, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét việc điều chuyển, bố trí công tác khác đối với cán bộ có vi phạm, khuyết điểm hoặc không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao (*nếu có*).

(*Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì thành phần dự kiểm điểm là hội nghị cán bộ chủ chốt đánh giá, bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại chất lượng cho cá nhân*).

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã hoặc bộ phận tham mưu về công tác tổ chức của cấp có thẩm quyền tổng hợp và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định xếp loại mức chất lượng theo quy định.

1.3. Thẩm quyền đánh giá, xếp loại

Ban Thường vụ Đảng ủy xã thảo luận, xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại mức chất lượng hằng quý đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý; đồng thời đề xuất mức xếp loại chất lượng hằng quý đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

1.4. Thời điểm thực hiện

- Ban Thường vụ Đảng ủy xã đánh giá, xếp loại chất lượng và đề xuất mức xếp loại hằng Quý đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý hoàn thành xong **trước ngày 10** tháng cuối của mỗi quý để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng HĐND và UBND xã có trách nhiệm tham mưu giúp các đồng chí Thường trực Đảng ủy tự đánh giá, đề xuất mức xếp loại gửi về Ban Xây dựng Đảng trước **ngày 05 tháng cuối của mỗi quý** để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

- Các tập thể cơ quan, tổ chức, đơn vị có cán bộ diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý có trách nhiệm hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá của các cá nhân, tổng hợp đề xuất mức xếp loại gửi về Ban Thường vụ Đảng ủy xã (*qua Ban Xây dựng Đảng*) **trước ngày 01** tháng cuối của quý để tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xã thực

hiện việc đánh giá, xếp loại theo quy định; thông báo kết quả theo quy định.

- Thời gian triển khai thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng hàng quý đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý bắt đầu từ quý I năm 2026.

- Thực hiện việc đánh giá và đề xuất mức xếp loại đối với Quý I, II, III; không thực hiện việc đánh giá và đề xuất mức xếp loại Quý IV mà kết hợp vào đánh giá, xếp loại cuối năm.

- Kết quả đánh giá, xếp loại Quý I, II, III và kết quả thực hiện nhiệm vụ Quý IV là căn cứ, cơ sở để tiến hành kiểm điểm, đánh giá, đề xuất mức xếp loại cuối năm đảm bảo đúng quy định về tỷ lệ, theo đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

** Lưu ý: Kết quả đánh giá của cá nhân phải gắn với kết quả công tác của tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ đang công tác.*

1.5. Xếp loại chất lượng: thực hiện theo mức xếp loại tại Điều 11, Quy định này.

1.6. Hồ sơ

Báo cáo kèm theo Bản tự đánh giá của cá nhân (**theo Mẫu 5, 5A**) và Bảng tổng hợp (**theo Mẫu 7, 7A**).

2. Đối với cán bộ diện cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị quản lý

2.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, căn cứ các quy định hiện hành và định hướng tại mục 1 nêu trên, chịu trách nhiệm chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thực hiện việc đánh giá cán bộ hàng quý theo phân cấp quản lý đảm bảo thống nhất, đồng bộ. Định kỳ báo cáo kết quả Ban Thường vụ Đảng ủy (*qua Ban Xây dựng Đảng*) **trước ngày 20** tháng cuối của mỗi quý để theo dõi, tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

2.2. Đối tượng

Cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị quản lý (*đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở*).

2.3. Nội dung đánh giá, xếp loại

Thực hiện theo các nội dung tại điểm 1.1, khoản 1, Điều 14 Quy định này.

2.4. Cách thức thực hiện

Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hàng quý đối với cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý được thực hiện theo **3 bước**, như sau:

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, cá nhân tự đánh giá về kết quả thực hiện; làm rõ những tồn tại, hạn chế, vướng mắc phát sinh (*nếu có*) và đề xuất mức xếp loại, đảm bảo đúng theo Quy định này.

Bước 2: Thẩm định và đề xuất

Trên cơ sở tự đánh giá, xếp loại của cá nhân, Ban Chấp hành Đảng bộ cơ sở, Chi ủy chi bộ cơ sở (*nơi không có chi ủy thì là đồng chí Bí thư, Phó Bí thư*), tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, đề xuất mức xếp loại; đồng thời, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét việc điều chuyển, bố trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có vi phạm, khuyết điểm hoặc không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao (*nếu có*).

(*Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì thành phần dự kiểm điểm thì hội nghị cán bộ chủ chốt đánh giá, bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại chất lượng cho cá nhân*).

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Bộ phận tham mưu của tổ chức cơ sở đảng tổng hợp và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định xếp loại mức chất lượng theo quy định.

2.5. Thẩm quyền đánh giá, xếp loại

Ban Chấp hành Đảng bộ cơ sở, Chi ủy chi bộ cơ sở (*nơi không có chi ủy thì là đồng chí Bí thư, Phó Bí thư*) thảo luận, xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại mức chất lượng hàng quý đối với cán bộ thuộc diện quản lý; đồng thời đề xuất mức xếp loại chất lượng hàng quý đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý.

2.6. Thời điểm thực hiện

Thực hiện theo quy định tại điểm 1.4, khoản 1, Điều 14 Quy định này.

2.7. Xếp loại chất lượng: thực hiện theo mức xếp loại tại Điều 11, Quy định này.

2.8. Hồ sơ

Báo cáo kèm theo Bản tự đánh giá của cá nhân (**theo Mẫu 5A, Mẫu 5B**) và Bảng tổng hợp (**theo Mẫu 7A, Mẫu 7B**).

Điều 15. Một số vấn đề cần lưu ý

1. Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

2. Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới được thành lập, chia tách, sáp nhập tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định và thực hiện việc đánh giá, xếp loại như sau:

- Đối với những nơi mới thành lập thì đánh giá, xếp loại trên cơ sở kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ từ thời điểm thành lập đến thời điểm đánh giá, xếp loại.

- Đối với những nơi chia tách, sáp nhập thì thực hiện đánh giá, xếp loại theo kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ trước thời điểm chia tách, sáp nhập và kết quả thực hiện nhiệm vụ sau thời điểm chia tách, sáp nhập.

Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy ý kiến đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (*nơi chuyển giao*) làm cơ sở để đánh giá, xếp loại ở nơi mới tiếp nhận. Đối với các tổ chức đảng sau khi thực hiện chủ trương tinh gọn sắp xếp tổ chức bộ máy của Trung ương mà không còn cấp ủy cấp trên trực tiếp (*nơi chuyển giao*) thì cấp trên trực tiếp của tổ chức cơ sở đảng hiện tại (*mới*) quyết định kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng theo quy định trên cơ sở báo cáo tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của thời điểm trước khi chuyển giao và thời điểm từ sau khi chuyển giao tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại.

3. Đối với cá nhân có sự thay đổi về vị trí công tác và chức vụ đảm nhiệm, thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại như sau:

a) Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý được bổ nhiệm chức vụ lần đầu chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại:

- Ngoài việc kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt; phải thực hiện kiểm điểm tại tập thể lãnh đạo, quản lý ở nơi đang công tác.

- Đánh giá, xếp loại thực hiện như sau: Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và kết quả thực hiện nhiệm vụ kể từ thời điểm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý làm căn cứ để cấp thẩm quyền quyết định xếp loại theo quy định.

Ví dụ: Đồng chí A, Chuyên viên của phòng B được bổ nhiệm chức danh Phó Trưởng phòng từ tháng 07/2025 (chưa đủ 06 tháng giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý) thì thực hiện kiểm điểm tại 02 nơi (ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo phòng B); đánh giá theo kết quả thực hiện nhiệm vụ là chuyên viên và kết quả thực hiện nhiệm vụ và trách nhiệm được giao từ tháng 7/2025 là Phó Trưởng phòng để làm cơ sở cấp có thẩm quyền quản lý xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

b) Đối với cán bộ, công chức, viên chức đã là lãnh đạo, quản lý nhưng được bổ nhiệm chức vụ mới cao hơn trong cùng một cơ quan, đơn vị mà thời gian giữ chức vụ mới tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại chưa đủ 6 tháng:

- Ngoài việc kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt; phải thực hiện kiểm điểm tại tập thể lãnh đạo, quản lý theo chức danh mới được bổ nhiệm.

- Đánh giá, xếp loại thực hiện như sau: Lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ trước khi bổ nhiệm và kết quả thực hiện nhiệm vụ kể từ thời điểm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý theo chức danh mới làm căn cứ để cấp thẩm quyền quyết định xếp loại theo quy định.

Ví dụ: Đồng chí A là Phó Trưởng phòng được bổ nhiệm giữ chức Trưởng phòng từ tháng 8/2025 đến tháng 12/2025 thì thực hiện kiểm điểm tại 02 nơi (ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý tại Phòng); đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ khi là Phó Trưởng phòng và lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ từ khi giữ chức Trưởng phòng làm cơ sở để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định xếp

loại chất lượng.

c) Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đã là cán bộ lãnh đạo, quản lý được điều động hoặc bổ nhiệm sang cơ quan, đơn vị mới nhưng chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại thì cơ quan, đơn vị cũ có trách nhiệm gửi nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ tại cơ quan, đơn vị cũ về cơ quan, đơn vị mới để cấp có thẩm quyền tại cơ quan, đơn vị mới quyết định đánh giá, xếp loại theo quy định.

Ví dụ: Đồng chí A giữ chức Phó Trưởng phòng B được điều động và bổ nhiệm giữ chức Phó Trưởng phòng C thì Phòng C căn cứ ý kiến nhận xét, đánh giá của Phòng B khi là Phó Trưởng phòng B và lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ từ khi là Phó Trưởng phòng C làm cơ sở để xem xét quyết định xếp loại chất lượng theo quy định.

d) Đối với cán bộ, công chức, viên chức thay đổi vị trí công tác theo yêu cầu sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy (không bao gồm các trường hợp nêu tại Tiết a, b, c, Mục này) thì tiến hành kiểm điểm, đánh giá, xếp loại theo kết quả thực hiện nhiệm vụ từ thời điểm sau khi sắp xếp.

Ví dụ: Đồng chí A, chuyên viên của Ban Tổ chức Huyện ủy X. Sau khi thực hiện tổ chức sắp xếp bộ máy theo mô hình chính quyền 02 cấp được bố trí về công tác tại xã Y và giữ chức Phó Chánh Văn phòng Đảng ủy thì kiểm điểm tại 02 nơi (ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo Văn phòng Đảng ủy ở xã Y). Việc đánh giá, xếp loại của đồng chí A do đơn vị mới quyết định theo thẩm quyền.

e) Đảng viên chuyên công tác có thời gian sinh hoạt đảng ở tổ chức đảng trước đây từ 6 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đảng trước đây gửi về tổ chức đảng đang sinh hoạt để làm căn cứ đánh giá, xếp loại. Trường hợp tổ chức đảng trước đây sinh hoạt đã giải thể thì cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức đảng đó chịu trách nhiệm việc nhận xét, đánh giá.

4. Tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì kiểm điểm ở tập thể cấp ủy cơ quan, đơn vị nơi công tác hoặc các cơ quan, đơn vị có chức năng, nhiệm vụ tương đồng do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Ví dụ:

- Phòng A có 02 đồng chí lãnh đạo phòng (Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng). Việc kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý sẽ được ghép vào kiểm điểm với chi ủy hoặc chi bộ Phòng.

- Cấp phó của người đứng đầu các ban trực thuộc Hội đồng nhân dân xã (mà tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên) thì kiểm điểm tại tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân xã.

5. Đảng viên nghỉ ốm với tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm được căn cứ vào

kết quả làm việc thực tế của năm đó.

6. Đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nơi sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời gửi chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

7. Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt.

Cán bộ lãnh đạo, quản lý bị đình chỉ thì phải kiểm điểm trong thời gian trước khi bị đình chỉ chức vụ lãnh đạo, quản lý và thực hiện kiểm điểm công chức tại cơ quan công tác.

Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại sau khi hết thời hạn đình chỉ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc phục hồi chức vụ lãnh đạo, quản lý thực hiện theo quy định.

8. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu.

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý được phân công bổ nhiệm giữ chức vụ người đứng đầu của tổ chức, cơ quan, đơn vị mà trong tập thể lãnh đạo, quản lý của tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi chuyển đến bị kỷ luật hoặc có thành viên bị kỷ luật liên quan đến việc thực thi công vụ theo chức trách, thẩm quyền hoặc bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” tại thời điểm trước thì kết quả đánh giá, xếp loại của người đứng đầu không bị ảnh hưởng.

9. Các trường hợp xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ” (*tiết đ, điểm 4.2, khoản 4, Điều 11*) đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thực hiện như sau: Trường hợp có tổ chức hoặc cá nhân trong phạm vi quản lý trực tiếp có hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật mà người đứng đầu, tập thể lãnh đạo, thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị không thể biết hoặc đã áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền để phòng ngừa, ngăn chặn hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động thực thi công vụ và các hoạt động khác có liên quan thì không bị ảnh hưởng đến kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo, thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị đó.

10. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức, cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ (*không tính vào kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo, thành viên cấp ủy, tổ chức đảng, tổ chức, cơ quan, đơn vị mới*).

11. Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng

viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý và có 100% tập thể, cá nhân xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì được chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện theo quy định.

12. Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong kỳ đánh giá, xếp loại thì cấp ủy cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để đánh giá, xếp loại ở thời điểm đánh giá hiện tại; đồng thời, xem xét, quyết định về công tác cán bộ như sau:

- Trường hợp cán bộ bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cách chức, khai trừ thì cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ kịp thời xem xét, quyết định về công tác cán bộ bảo đảm thống nhất, đồng bộ, nghiêm minh theo các quy định có liên quan.

- Trường hợp cá nhân bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách, cảnh cáo thì cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ căn cứ vào phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả sản phẩm công tác, nguyên nhân, hoàn cảnh, động cơ vi phạm, khuyết điểm, tính chất, mức độ, tác động ảnh hưởng và kết quả đã khắc phục (*nếu có*) để quyết định về công tác cán bộ theo quy định bảo đảm khách quan, công tâm, công bằng và chịu trách nhiệm về quyết định của mình (*trừ trường hợp hết thời hiệu kỷ luật theo quy định*).

13. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ và tổ chức, cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức, cơ quan, đơn vị cũ và tổ chức, cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

14. Đảng viên xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; xếp loại “Hoàn thành nhiệm vụ” phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

15. Căn cứ khung tiêu chí đánh giá tại các phụ lục của Quy định này, các cấp ủy, tổ chức đảng cấp trên chịu trách nhiệm cụ thể hoá, hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới về nội dung chấm điểm theo khung tiêu chí đánh giá tập thể, cá nhân; trong đó, hướng dẫn thống nhất về việc kê khai, thống kê kết quả thực hiện nhiệm vụ qua sản phẩm, tiến độ, chất lượng làm minh chứng cho kết quả chấm điểm việc thực hiện nhiệm vụ tại các mẫu bản kiểm điểm.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức thực hiện; căn cứ quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để cụ thể hoá về nội dung kiểm điểm, bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại cho từng đối tượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

2. Thời điểm thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân hằng năm được tiến hành và hoàn thành trước khi tổng kết công tác năm của tổ chức, cơ quan, đơn vị; đánh giá nhiệm kỳ tiến hành vào năm trước năm kết thúc nhiệm kỳ.

- Thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân tiến hành vào dịp cuối năm và kết thúc trước **ngày 31/12** hằng năm.

- Đối với tập thể, cá nhân ở các trường học, cơ sở giáo dục, việc xem xét đánh giá, xếp loại căn cứ trên kết quả công tác của năm học; thống nhất kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân hoàn thành trước **ngày 31/12** hằng năm để đảm bảo tính đồng bộ trong toàn Đảng.

- Đối với các tổ chức, cơ quan, đơn vị có tính chất đặc thù theo chức năng, nhiệm vụ quy định chưa tổng kết vào dịp cuối năm thì cấp trên trực tiếp có thẩm quyền quy định, hướng dẫn thực hiện hoàn thành trước **ngày 15/01** năm sau.

Đối với những ngành, lĩnh vực có tính chất, đặc điểm riêng thì thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh. Trường hợp tổ chức, cơ quan, đơn vị thực hiện việc đánh giá tập thể, cá nhân theo quý theo phân cấp quản lý thì thời điểm đánh giá gắn với sơ kết vào dịp cuối quý.

3. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm người đứng đầu và tập thể, cá nhân thực hiện không đúng quy định.

Điều 17. Thông báo và sử dụng kết quả

1. Kết quả kiểm điểm là cơ sở để thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân. Kết quả đánh giá hằng quý được sử dụng làm căn cứ đánh giá hằng năm và phục vụ công tác cán bộ khi cần thiết. Kết quả đánh giá hằng năm được sử dụng làm căn cứ đánh giá theo nhiệm kỳ.

2. Nội dung nhận xét, đánh giá được thông báo tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá. Việc thông báo và sử dụng kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng phải bảo đảm phù hợp với tinh thần đổi mới phương pháp đánh giá theo hướng thực chất, tránh hình thức, có thể kiểm chứng và có giá trị sử dụng lâu dài. Kết quả xếp loại chất lượng được công

khai theo quy định:

2.1. Thường trực Đảng ủy xã giao Ban Xây dựng Đảng chủ trì tham mưu thông báo kết quả đánh giá, xếp loại đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, sau khi kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân.

2.2. Ban Thường vụ Đảng ủy xã ban hành quyết định đánh giá, xếp loại đối với tổ chức cơ sở đảng, chi bộ ấp; tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo do Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý theo phân cấp. Thường trực Đảng ủy xã ban hành quyết định đánh giá, xếp loại đối với cá nhân cán bộ lãnh đạo do Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý theo phân cấp².

2.3. Giao Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy tham mưu thông báo kết quả đánh giá, xếp loại:

- Đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy thông báo kết quả đến Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các tổ chức, cơ quan, đơn vị hàng quý (**trước ngày 15 tháng, đầu quý sau**), hằng năm (**trước ngày 15/02**), lưu kết quả đánh giá, xếp loại trong hồ sơ cá nhân.

- Đối với tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo do Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý các tổ chức, cơ quan, đơn vị hàng quý (**trước ngày 15 tháng, đầu quý sau**), hằng năm (**trước ngày 15/02**), lưu kết quả đánh giá, xếp loại trong hồ sơ cá nhân.

3. Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm, không bảo đảm quy định về mức xếp loại hoặc thiếu trung thực làm cho kết quả không chính xác hoặc có phản ánh từ các tổ chức, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân thì cấp có thẩm quyền phải kịp thời xem xét điều chỉnh hoặc hủy bỏ kết quả đã công bố; đồng thời, tiến hành đánh giá, xếp loại lại theo quy định.

Tiến hành đánh giá, xếp loại lại đối với các trường hợp tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm, không bảo đảm quy định về mức xếp loại hoặc thiếu trung thực làm cho kết quả không chính xác hoặc có phản ánh từ các tổ chức, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân đã được cơ quan có thẩm quyền xem xét, xác định mức độ vi phạm (*nếu có*) thì cấp ủy cấp trên trực tiếp ra quyết định hủy bỏ kết quả xếp loại cũ và công nhận kết quả xếp loại mới (**theo Mẫu 03**). Chỉ đạo các cơ quan có liên quan thực hiện việc hủy bỏ các nội dung về thi đua khen thưởng (*nếu có*) theo thẩm quyền để đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định có liên quan.

4. Kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại là căn cứ đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm để củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý của các

² Đánh giá đối với các chức danh cấp phó cơ quan, đơn vị thuộc khối Đảng, Nhà nước, Mặt trận, đoàn thể; Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; Phó Bí thư cấp ủy trực thuộc Đảng ủy xã.

địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; là căn cứ quan trọng để thực hiện các nội dung về công tác tổ chức, cán bộ, đánh giá người đứng đầu và các tập thể, cá nhân có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng; đồng thời, là cơ sở để bình xét thi đua, khen thưởng theo quy định:

4.1. Đối với tổ chức đảng: Các cấp ủy lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” tiêu biểu trong năm, 05 năm liền hoặc trong nhiệm kỳ để xét tặng giấy khen, bằng khen, hoặc tặng cờ.

4.2. Đối với đảng viên: Các cấp ủy lựa chọn những đảng viên đạt tiêu chuẩn đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Điều 18. Bảo lưu ý kiến và khiếu nại, kiến nghị kết quả đánh giá, xếp loại

1. Các tập thể, cá nhân có quyền giải trình, bảo lưu ý kiến và có quyền khiếu nại, kiến nghị lên cấp trên trực tiếp những vấn đề, nội dung chưa đồng tình về kết quả đánh giá, xếp loại, nhưng phải chấp hành kết luận nhận xét, đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền.

2. Khi có khiếu nại, kiến nghị bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại, kiến nghị.

Điều 19. Quản lý hồ sơ

Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể, cá nhân được quản lý theo quy định và gửi về Ban Xây dựng Đảng, gồm:

1. Đối với tập thể

- a) Báo cáo kiểm điểm của tập thể;
- b) Biên bản hội nghị kiểm điểm;
- c) Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có);
- d) Kết quả đánh giá xếp loại Ban Thường vụ cấp ủy, tập thể lãnh đạo theo phân cấp quản lý (kèm theo phụ lục chấm điểm với từng đối tượng theo các tiêu chí đánh giá được quy định tại Quy định này);
- đ) Các văn bản khác (nếu có).

2. Đối với cá nhân

- a) Bản kiểm điểm cá nhân;
- b) Bản kê khai tài sản, thu nhập;
- c) Phiếu bổ sung hồ sơ đảng viên hằng năm;
- d) Bản nhận xét của cấp ủy quản lý cùng cấp;
- e) Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú đối với cá nhân (trừ trường hợp đặc biệt);
- f) Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có);
- g) Kết luận đánh giá, kết quả xếp loại của cấp có thẩm quyền;

- h) Hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại (nếu có);
- k) Biên bản hội nghị kiểm điểm (phần cá nhân);
- l) Tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chủ trì tham mưu, giúp việc;
- m) Văn bản tham gia, góp ý của các tổ chức, cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan (nếu có).
- n) Các văn bản khác (nếu có).

* Lưu ý: Hồ sơ được thể hiện bằng văn bản (văn bản giấy hoặc dữ liệu điện tử), lưu giữ tại cấp có thẩm quyền quản lý.

Điều 20. Phân công thực hiện

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc tỉnh tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện tốt Quy định này và các văn bản hướng dẫn thực hiện của tỉnh đến chi bộ; cụ thể hóa các nội dung liên quan để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân.

2. Ban Thường vụ Đảng ủy xã

- Tổng hợp kết quả đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) **trước ngày 15, tháng cuối của mỗi quý.**

- Gửi hồ sơ đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng bộ xã; cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý hằng năm theo quy định.

- Báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân hằng năm chậm nhất đến **ngày 05/01** của năm sau.

- Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý được ủy quyền (danh sách kết quả xếp loại) về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) chậm nhất đến **ngày 05/01** của năm sau.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân xã

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hoá - xã hội, quốc phòng - an ninh,... gửi về Ban Thường vụ Đảng ủy xã để làm cơ sở kiểm điểm, đánh giá, đề xuất mức xếp loại theo quy định; đồng gửi Ban Xây dựng Đảng tổng hợp.

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã hướng dẫn nội dung, quy trình đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện đánh giá, xếp loại đối với các cơ quan, đơn vị và tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị Nhà nước thuộc quyền quản lý. Tham gia đánh giá, xếp loại đối với tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy, các cơ quan, đơn vị.

- Tổng hợp kết quả đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ban Xây dựng Đảng) **trước ngày 15, tháng cuối của mỗi quý.**

- Gửi hồ sơ đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ban Xây dựng Đảng) đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng bộ Ủy ban nhân dân xã; đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý khối Nhà nước thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý (là cấp trưởng các cơ quan, đơn vị xã) hằng năm theo quy định.

- Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý được ủy quyền và các cơ quan, đơn vị (danh sách kết quả xếp loại) về Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ban Xây dựng Đảng) chậm nhất đến **ngày 05/01** của năm sau.

- Báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân hằng năm chậm nhất đến **ngày 05/01** của năm sau.

4. Đảng ủy các cơ quan Đảng xã

- Tổng hợp kết quả đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã (qua Ban Xây dựng Đảng) **trước ngày 15, tháng cuối của mỗi quý.**

- Gửi hồ sơ đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy xã (qua Ban Xây dựng Đảng) đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng bộ các cơ quan Đảng xã; cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý hằng năm theo quy định.

- Báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân hằng năm chậm nhất đến **ngày 05/01** của năm sau.

- Phối hợp Ban Xây dựng Đảng tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý được ủy quyền cho Thường trực Đảng ủy xã (danh sách kết quả xếp loại) về Ban Thường vụ Đảng ủy xã chậm nhất đến **ngày 05/01** của năm sau.

4.1. Đối với Hội đồng nhân dân xã

- Tham gia đánh giá, xếp loại đối với đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy xã, các cơ quan, đơn vị. Tổng hợp kết quả đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý theo quy định; định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã (qua Ban Xây dựng Đảng) **trước ngày 15, tháng cuối của mỗi quý.**

- Gửi hồ sơ đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy xã (qua Ban Xây dựng Đảng) đánh giá, xếp loại chất lượng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý ở Hội đồng nhân dân thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý hằng năm theo quy định.

- Báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân hằng năm chậm nhất đến **ngày 05/01** của năm sau.

4.2. Đối với Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Lãnh đạo công tác đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã và gửi nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng (*hoặc đánh giá thi đua*) về Ban Thường vụ Đảng ủy xã trước thời kiểm tiến hành kiểm điểm làm cơ sở để đánh giá, xếp loại tập thể Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã theo quy định; đồng gửi Ban Xây dựng Đảng tổng hợp.

- Gửi hồ sơ đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy xã (*qua Ban Xây dựng Đảng*) đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và tập thể lãnh đạo, quản lý; cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã hằng năm theo quy định.

- Chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng gửi hồ sơ đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy xã (*qua Ban Xây dựng Đảng*) đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, đơn vị và tập thể lãnh đạo, quản lý; cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã hằng năm chậm nhất đến **ngày 02/01** của năm sau.

5. Chi bộ Quân sự , Chi bộ Công an xã: Căn cứ văn bản của ngành và Quy định này chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản hướng dẫn, chịu trách nhiệm cụ thể hoá nội dung kiểm điểm, bộ tiêu chí đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân phù hợp, sát với đặc điểm, yêu cầu, nhiệm vụ của các đơn vị trong lực lượng vũ trang, bảo đảm đúng quy định của Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

6. Đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy

- Phân công cán bộ, công chức thuộc cơ quan mình dự kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý theo địa bàn, lĩnh vực được phân công.

- Theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị để làm cơ sở đánh giá thuộc lĩnh vực mình quản lý và kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra thuộc ngành, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ.

- Tham gia thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý theo quy định của Ban Thường vụ Đảng ủy xã; phối hợp tham gia giải quyết khiếu nại về kết quả đánh giá, xếp loại (*nếu có*).

- Gửi hồ sơ đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy xã (*qua Ban Xây dựng Đảng*) đánh giá, xếp loại chất lượng cơ quan, đơn vị và tập thể lãnh đạo quản lý; cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã hằng năm theo quy định.

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này; cung cấp kết quả thi hành kỷ của tổ chức đảng, đảng viên (*nếu có*) **chậm nhất đến ngày 25/12 năm sau.**

- Ban Xây dựng Đảng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã kết quả cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của đảng viên, công nhận điển hình tiên tiến năm. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan:

+ Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy nội dung cần gọi ý kiểm điểm đối với những tập thể, cá nhân; kế hoạch, thành lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gọi ý kiểm điểm và phân công Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã dự, chỉ đạo kiểm điểm chậm nhất đến **ngày 30/11** hằng năm; tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết quả kiểm điểm ở những nơi được gọi ý kiểm điểm chậm nhất đến **ngày 05/01** năm sau.

+ Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

+ Tham mưu Thường trực Đảng ủy chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thực hiện việc đánh giá định kỳ hằng quý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; tổng hợp, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy*) trước **ngày 15**, tháng cuối của mỗi quý.

+ Tổng hợp, tham mưu Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy xã đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân theo quy định, hoàn thành chậm nhất đến **ngày 31/01** năm sau.

+ Căn cứ Quyết định của Ban Thường vụ Đảng ủy xã thông báo kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý hằng năm đến các cơ quan, đơn vị trước **ngày 15/02** hằng năm.

+ Báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị ở xã hằng năm gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy bảo đảm thời gian quy định.

+ Định kỳ hằng quý (trừ Quý IV) tổ chức thảo luận, xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại mức chất lượng hằng quý đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Đảng ủy xã quản lý; đề xuất mức xếp loại cá nhân Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; đồng thời, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét việc điều chuyển, bố trí công tác khác đối với cán bộ có vi phạm, khuyết điểm hoặc không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao (*nếu có*); hoàn thiện hồ sơ (gồm: Báo cáo kèm theo Bản tự đánh giá của cá nhân (theo Mẫu 5 và Mẫu 5A) và Bảng tổng hợp (theo Mẫu 7 và Mẫu 7A)) gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước trước ngày 15, tháng cuối của mỗi quý.

- Văn phòng Đảng ủy chủ trì, phối hợp Ban Xây dựng Đảng và các cơ quan có liên quan tham mưu:

+ Báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại Đảng bộ xã, tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy xã, cá nhân Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý hằng năm.

+ Chủ trì, phối hợp với Ban Xây dựng Đảng chuẩn bị hồ sơ, báo cáo kiểm điểm tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy xã; gửi hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng bộ xã, Ban Thường vụ Đảng ủy xã và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý về Ban Tổ chức Tỉnh ủy quản lý theo quy định.

7. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy

- Giúp Ban Thường vụ Đảng ủy xã theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai công tác kiểm điểm tự phê bình, phê bình; chịu trách nhiệm thẩm định, cho ý kiến về quy trình, hồ sơ kiểm điểm của đơn vị do mình phụ trách giám sát trước khi tiến hành kiểm điểm và thay mặt Ban Thường vụ Đảng ủy xã dự, chỉ đạo hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý của đơn vị phụ trách.

- Nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng và tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý được phân công phụ trách giám sát, gửi về Ban Thường vụ Đảng ủy xã (*qua Ban Xây dựng Đảng*) trước thời gian tiến hành kiểm điểm hằng năm.

- Gửi hồ sơ kiểm điểm cá nhân về Ban Thường vụ Đảng ủy xã (*qua Ban Xây dựng Đảng*) để thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại theo quy định.

8. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, địa phương, cơ quan, đơn vị quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện Quy định này, bảo đảm chặt chẽ, đúng quy trình, phương pháp, thời gian quy định; nêu cao tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo, chủ trì kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân nơi mình công tác, sinh hoạt, được phân công phụ trách.

Sau khi kiểm điểm, từng tập thể xây dựng kế hoạch khắc phục đề ra những giải pháp hiệu quả để sớm khắc phục, sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm; riêng cá nhân không xây dựng kế hoạch khắc phục mà thực hiện theo mẫu Bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu của đảng viên hằng năm theo chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về việc đăng ký, cam kết thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng; văn bản của Ban Xây dựng Đảng hướng dẫn đăng ký cam kết thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng. Việc xây dựng nội dung khắc phục sửa chữa những hạn chế, khuyết điểm hoàn thành chậm nhất đến **ngày 28/02** năm sau, gửi về cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý nơi tập thể, cá nhân thực hiện kiểm điểm để làm cơ sở thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá cuối năm; đồng thời, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Cấp ủy cấp trên phải thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch khắc phục hạn chế, khuyết điểm của cấp dưới và cán bộ, đảng viên. Thực hiện rà soát, đánh giá kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được chỉ ra trong năm trước, kịp thời chấn chỉnh đối với những nơi thực hiện thiếu nghiêm túc, không theo đúng yêu cầu, kế hoạch đề ra.

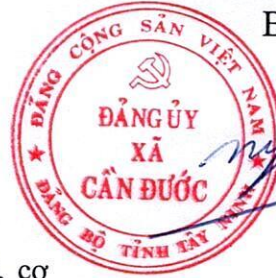
(Kèm theo Quy định này là các Phụ lục, biểu, mẫu có liên quan).

Điều 21. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo),
- Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các Ban Xây dựng Đảng của Tỉnh ủy,
- Thường trực Hội đồng nhân dân xã,
- Ủy ban nhân dân xã,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức CT-XH, cơ quan, ban, ngành xã,
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Lãnh đạo Văn phòng Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ**BÍ THƯ****Nguyễn Tuấn Thanh**